TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HNGĐ-ST

Ngày 30/11/2017

Về việc "Ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hợp và bà Vũ Thị Dung;

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Thy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017 tại hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/11/2017 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/11/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1978 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1974 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 2 khu phố PS, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 30/10/2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

Chị và anh Vũ Văn K sau thời gian tìm hiểu tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào năm 1996 tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Lộc, huyện Bình Long (nay là phường An Lộc, thị xã Bình Long). Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Tuy nhiên, đến nay giấy đăng ký kết hôn đã bị thất lạc.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 21 năm thì phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 02/2017 cho đến nay chị và anh Vũ Văn K đã ly thân. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn K.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị và anh Vũ Văn K có hai con chung tên Vũ Ngọc Gia B, sinh ngày 15/3/2005 và Vũ Hoàng P, sinh ngày 23/7/1997. Cháu Hoàng Ph đã trưởng thành, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Gia B, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh Vũ Văn K cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Vũ Văn K trình bày:

Anh thống nhất ý kiến của chị Nguyễn Thị Ngọc H về thời gian chung sống, về tình trạng hôn nhân của vợ chồng anh. Anh thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất ly hôn như đề nghị của chị Nguyễn Thị Ngọc H.

Về con chung: Anh thống nhất ý kiến của chị Nguyễn Thị Ngọc H về con chung. Cháu Hoàng Ph đã trưởng thành, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Gia B, tôi đồng ý với yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Ngọc H và không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh tự thỏa thuận, vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ. Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngày 21/11/2017, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Vũ Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chấp hành theo quy định pháp luật của HĐXX: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 14, Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Vũ Văn K, giao cháu Vũ Ngọc Gia B, sinh ngày 15/3/2005 cho chị Ngọc H trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Ly hôn" theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Ngọc H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Vũ Văn K.

Anh Vũ Văn K đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 2 khu phố Ph S , phường A L, thị xã BL. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Ngày 21/11/2017, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Vũ Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Vũ Văn K thống nhất, anh chị đăng ký kết hôn vào năm 1996 tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Lộc, huyện Bình Long (nay là phường An Lộc, thị xã Bình Long). Tuy nhiên, chị Ngọc H và anh Văn K đều không cung cấp được cho Tòa án giấy đăng ký kết hôn.

Căn cứ công văn số 271/UBND ngày 15/11/2017 của Ủy ban nhân dân phường An Lộc về việc trả lời yêu cầu trích lục bản sao giấy chứng nhận đăng ký kết hôn của ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị Ngọc H, nội dung công văn xác định "hồ sơ lưu trữ đăng ký kết hôn năm 1996 tại địa phương không còn lưu trữ, sổ bộ đăng ký kết hôn năm 1996 không có tên chồng Vũ Văn K, sinh năm 1974 và vợ Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1978".

Căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Vũ Văn K là hôn nhân không hợp pháp. Chị Ngọc H thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn và anh Vũ Văn K đồng ý ly hôn với chị Ngọc H. Do hôn nhân giữa chị Ngọc H và anh Văn K không hợp pháp, nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, nên cần phải tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngọc H và anh Văn K.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Vũ Ngọc Gia B, sinh ngày 15/3/2005 sau khi ly hôn, không yêu cầu anh Vũ Văn K cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, cháu Hoàng Ph đã trưởng thành, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Vũ Văn K đồng ý với đề nghị của chị Nguyễn Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi cháu Vũ Ngọc Gia B và không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 14, Khoản 2 Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Vũ Văn K.

- Về con chung: Giao con chung tên Vũ Ngọc Gia B, sinh ngày 15/3/2005 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003907 ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường An Lộc;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Yến